

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 của Dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, Dự án Đường Vạn Thiện đi Bến En

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Thanh Hóa (lần 1); Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công năm 2022 tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 218/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2022, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 của tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 254/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2022 (đợt 2);

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 4394/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 5425/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc giao kế hoạch chi tiết vốn đầu tư công năm 2022 của tỉnh Thanh Hóa cho các chương trình, dự án (đợt 1); Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc điều chỉnh và giao kế hoạch chi tiết vốn ngân sách Trung ương năm 2022 của một số dự án; Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc giao kế hoạch chi tiết vốn ngân sách Trung ương năm 2022 bố trí để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch; Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc giao kế hoạch chi tiết nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2022; điều chỉnh và giao kế hoạch chi tiết vốn đầu tư công năm 2022 của tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2022 của các dự án (đợt 2); Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2022 (đợt 2); Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2022 của các dự án (đợt 3); Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2022 (đợt 3); Quyết định số 3926/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2022 của các dự án (đợt 4);

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8407/SKHĐT-THQH ngày 04 tháng 12 năm 2022 về việc điều chỉnh nội bộ kế hoạch vốn năm 2022 bố trí cho Dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, Dự án Đường Vạn Thiện đi Bến En.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 của Dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, Dự án Đường Vạn Thiện đi Bến En, với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2022 của Dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn bố trí cho Sở Giao thông vận tải là 8,735 tỷ đồng để bố trí sang cho UBND thành phố Thanh Hóa thực hiện giải phóng mặt bằng của dự án này.

2. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2022 của Dự án Đường Vạn Thiện đi Bến En bố trí cho UBND huyện Như Thanh là 60 tỷ đồng để bố trí sang cho Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa thực hiện các hạng mục xây lắp của dự án này.

3. Thời gian giải ngân kế hoạch vốn năm 2022: Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản liên quan.

(Chi tiết danh mục, mức vốn của từng dự án có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm thông báo danh mục, mức vốn, mục tiêu đầu tư cho các chủ đầu tư để triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính khẩn trương thực hiện nhập dự toán cho các dự án trên Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS) đảm bảo theo quy định.

3. Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân của chủ đầu tư, đảm bảo theo mục tiêu đầu tư và thứ tự ưu tiên giải ngân theo quy định.

4. Các chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện dự án ngay sau khi nhận được thông báo kế hoạch vốn năm 2022; thực hiện giải ngân vốn năm 2022 của các dự án theo quy định; đồng thời, chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng số vốn được giao đúng mục đích, hiệu quả, phù hợp với khối lượng thực hiện, không gây nợ đọng xây dựng cơ bản và thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

5. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa và các ngành, đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động giải quyết các công việc có liên quan đến ngành mình; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Trưởng các ngành, đơn vị liên quan và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực Tỉnh ủy (đề b/c);
- HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 TRONG NỘI BỘ DỰ ÁN ĐƯỜNG TỪ TRUNG TÂM THÀNH PHỐ THANH HÓA NỐI VỚI ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ CẢNG HÀNG KHÔNG THỌ XUÂN ĐI KHU KINH TẾ NGHI SƠN VÀ DỰ ÁN ĐƯỜNG VẠN THIỆN ĐI BẾN EN
(Kèm theo Quyết định số 4395 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã dự án đầu tư	Ngành, lĩnh vực	Thời gian KC-HT	Quyết định quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2021		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2021		Số vốn năm 2022 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2022 ¹	Chủ đầu tư	Ghi chú		
							Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Đã giao chi tiết đến hết năm 2021	Số vốn đến hết năm 2021 chưa giao chi tiết	Tổng số	Trong đó: Vốn đầu tư công do tỉnh quản lý	Tổng số	Trong đó: Vốn đầu tư công do tỉnh quản lý	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)					
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu tư công do tỉnh quản lý														
1																							
	TỔNG SỐ							2.665.970	2.404.970	1.640.000	140.600	1.499.400	759.075	756.575	1.906.895	1.648.395	620.871	68.735	68.735	620.871			
A	VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐIỀU TIẾT VỀ NGÂN SÁCH TỈNH							1.484.970	1.484.970	720.000	86.700	633.300	702.675	702.675	782.295	782.295	378.519	8.735	8.735	378.519			
a	<i>Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022</i>							<i>1.484.970</i>	<i>1.484.970</i>	<i>720.000</i>	<i>86.700</i>	<i>633.300</i>	<i>702.675</i>	<i>702.675</i>	<i>782.295</i>	<i>782.295</i>	<i>378.519</i>	<i>8.735</i>	<i>8.735</i>	<i>378.519</i>			
1	Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn.	TP. Thanh Hóa, Triệu Sơn; Đông Sơn	Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa		Giao thông	2019-2023	865/QĐ-UBND ngày 09/3/2018; 4599/QĐ-UBND ngày 05/11/2019; 5441/QĐ-UBND ngày 23/12/2019; 2113/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	1.484.970	1.484.970	720.000	86.700	633.300	702.675	702.675	782.295	782.295	378.519	8.735	8.735	378.519			
	<i>Trong đó:</i>																						
-	<i>Các hạng mục do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư</i>			7653294				768.958	768.958				473.503	473.503	295.455	295.455	290.719	8.735		281.984	Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện dự án theo quy định.	
-	<i>Các hạng mục do UBND thành phố Thanh Hóa làm chủ đầu tư</i>			7742222				236.287	236.287				13.763	13.763	222.524	222.524	50.000		8.735	58.735	UBND thành phố Thanh Hóa	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng của dự án theo quy định.	
-	<i>Các hạng mục do UBND huyện Triệu Sơn làm chủ đầu tư</i>			7739541				175.055	175.055				140.246	140.246	34.809	34.809	34.300			34.300	UBND huyện Triệu Sơn	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng của dự án theo quy định.	
-	<i>Các hạng mục do UBND huyện Đông Sơn làm chủ đầu tư</i>			7743137				110.769	110.769				75.163	75.163	35.606	35.606	3.500			3.500	UBND huyện Đông Sơn	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng của dự án theo quy định.	
B	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG							1.181.000	920.000	920.000	53.900	866.100	56.400	53.900	1.124.600	866.100	242.352	60.000	60.000	242.352			
a	<i>Dự án khởi công mới năm 2023</i>							<i>1.181.000</i>	<i>920.000</i>	<i>920.000</i>	<i>53.900</i>	<i>866.100</i>	<i>56.400</i>	<i>53.900</i>	<i>1.124.600</i>	<i>866.100</i>	<i>242.352</i>	<i>60.000</i>	<i>60.000</i>	<i>242.352</i>			

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã dự án đầu tư	Ngành, lĩnh vực	Thời gian KC-HT	Quyết định quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2021		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2021		Kế hoạch vốn năm 2022 ¹	Số vốn năm 2022 điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2022	Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Đã giao chi tiết đến hết năm 2021	Số vốn đến hết năm 2021 chưa giao chi tiết	Tổng số	Trong đó: Vốn đầu tư công do tính quản lý	Tổng số	Trong đó: Vốn đầu tư công do tính quản lý		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu tư công do tính quản lý													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
1	Đường Vạn Thiện đi Bến En.	Huyện Nông Công, Như Thanh	Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa		Giao thông	2022-2025	4166/QĐ-UBND ngày 22/10/2021; 802/QĐ-UBND ngày 03/3/2022	1.181.000	920.000	920.000	53.900	866.100	56.400	53.900	1.124.600	866.100	242.352	60.000	60.000	242.352		
	<i>Trong đó:</i>																					
-	Các hạng mục do Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá làm chủ đầu tư			7909418				820.201	559.201				55.000	52.500	765.201	506.701	42.352		60.000	102.352	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hoá	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện dự án theo quy định.
-	Các hạng mục do UBND huyện Như Thanh làm chủ đầu tư			7936109				235.700	235.700				700	700	235.000	235.000	140.000	60.000		80.000	UBND huyện Như Thanh	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng của dự án theo quy định.
-	Các hạng mục do UBND huyện Nông Công làm chủ đầu tư			7935562				125.099	125.099				700	700	124.399	124.399	60.000			60.000	UBND huyện Nông Công	Thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng của dự án theo quy định.

* Ghi chú: ¹ Kế hoạch vốn năm 2022 được giao tại các Quyết định số 5425/QĐ-UBND ngày 28/12/2021, Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 13/4/2022, Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 24/5/2022, Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 05/8/2022, Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh